

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - NGHỆ AN**
Bản án số: 75/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 28-11-2025
V/v Ly hôn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Thọ - Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng và bà Phan Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Nghệ An.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 127/2025/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 10 năm 2025 về việc “ Ly hôn ” theo quyết định hoãn phiên tòa số: 65/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 14 tháng 11 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Hồng T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Xóm Đ, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh (xin vắng mặt)

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm I, xã Đ, tỉnh Nghệ An (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 10 năm 2025 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Hồng T trình bày:

- Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị Đ đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 22/12/2022.

Trước khi đăng ký kết hôn hai bên có tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau, không ai, lừa dối, ép buộc.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn cho đến nay.

Nguyên nhân: Do mỗi người một tính cách, bất đồng trong cuộc sống, thường xuyên có lời qua tiếng lại, mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng không thể thay đổi giữa vợ chồng.

Sự việc xảy ra đã được hai gia đình hòa giải nhưng không thành.

Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, Anh đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

- Về con chung: Anh và chị Đ không có con chung.

- Về tài sản và nghĩa vụ tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn trình bày đề năm 2025, bị đơn chị Nguyễn Thị Đ trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Hồng T, sinh năm 1983, trú tại xóm Đ, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh đăng ký kết hôn vào ngày 22/12/2022 tại UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Trước khi đăng ký kết hôn hai bên có tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau không ai, lừa dối, ép buộc.

Sau khi kết hôn, Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn cho đến nay.

Nguyên nhân: Tính tình vợ chồng không hợp nhau dẫn đến vợ chồng xúc phạm nhau, không có trách nhiệm với nhau nên C đã bỏ về ngoại sống ly thân cắt mọi quan hệ tình cảm từ giữa năm 2024 đến nay.

Sự việc xảy ra đã được hai gia đình hòa giải nhưng không được.

Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh T xin ly hôn thì C cũng đồng ý và đề nghị Tòa giải quyết.

- Về con chung: Chị và anh T không có con chung.

- Về tài sản và nghĩa vụ tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến trình bày của các đương sự tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

Bị đơn chị Nguyễn Thị Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ phiên hòa giải lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt nên Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được, theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa nhưng nguyên đơn anh Nguyễn Hồng T và bị đơn chị Nguyễn Thị Đ đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp với khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[2] Về Hôn nhân: Anh Nguyễn Hồng T và chị Nguyễn Thị Đ được Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 52/2022 ngày 22 tháng 12 năm 2022, thủ tục, điều kiện kết hôn theo đúng quy định của pháp luật. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn.

Nguyên nhân: Tính tình vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên xúc phạm danh dự của nhau và không có trách nhiệm với nhau. Dẫn đến chị Đ bỏ về ngoại sống ly thân cắt mọi quan hệ tình cảm vợ chồng từ tháng 04/2025 đến nay. Sự việc xảy ra đã được hai gia đình hòa giải nhưng không thành.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã vận động thuyết phục anh T rút đơn về đoàn tụ gia đình nhưng anh T không chấp nhận.

Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của anh T đã thỏa mãn những căn cứ quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình. Dù cơ sở chấp nhận cho ly hôn.

[3] Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

[4] Về chia tài sản và nghĩa vụ tài sản chung: Anh T, chị Đ không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Anh Nguyễn Hồng T phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 273; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hồng T.

1. Về Hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Hồng T và chị Nguyễn Thị Đ.

2. Án phí: Anh Nguyễn Hồng T phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001081 ngày 10/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Anh Nguyễn Hồng T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả;
- Đương sự.

Phan Xuân Thọ